

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/DS-ST

Ngày: 11/9/2020.

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Dương Diễm.

2. Bà H'Bliăk Niê.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lâm Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa:* Bà Hà Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường B Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-DS, ngày 26 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Thái Khắc H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn a, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk

* *Bị đơn:* Ông Cao Thanh B, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Thôn 13, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

(Hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Đ).

(*Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải được và tại phiên tòa nguyên đơn ông Thái Khắc H trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên vào ngày 13/02/2018 tôi có cho ông Cao Thanh B vay số tiền 40.000.000đ, lãi suất hai bên thỏa thuận miệng với nhau 3.000đ/triệu/ngày, thời hạn trả nợ 30 ngày (13/3/2018). Khi vay chỉ có tôi và ông Cao Thanh B xác lập với nhau bằng giấy vay tiền viết tay, nội dung ghi trong giấy vay tiền là do ông B viết và ký xác nhận, không có người chứng kiến, không cầm cố tài sản làm tin và không liên quan đến vợ con ông B. Quá trình vay ông B đã trả lãi cho tôi số tiền 2.400.000đ tương đương với 20 ngày lãi suất, số tiền gốc ông B chưa trả. Đến hạn trả nợ tôi đã nhiều lần liên lạc yêu cầu ông B trả nhưng ông B có

tình trốn tránh không có thiện chí trả nợ. Do đó tôi làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Cao Thanh B trả số tiền gốc 40.000.000 đồng và lãi suất, nhưng nay tôi thấy hoàn cảnh ông B có khó khăn nên tôi đồng ý khấu trừ số tiền lãi suất đã trả vào tiền gốc và không yêu cầu tính lãi suất.

Đối với ý kiến của ông Cao Thanh B trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 18/8/2020 của Tòa án về việc đã trả cho tôi số tiền gốc 20.000.000đ thì tôi không thừa nhận và không đồng ý, đề nghị ông B xuất trình chứng cứ chứng minh

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/8/2020 ông Cao Thanh B trình bày:

Tôi thừa nhận vào ngày 13/02/2018 tôi có vay của ông Thái Khắc H số tiền 40.000.000đ, lãi suất hai bên thỏa thuận miệng với nhau 3.000đ/triệu/ngày, thời hạn trả nợ 30 ngày (đến 13/3/2018), mục đích vay để dùng vào việc cá nhân không liên quan đến vợ con. Hai bên có xác lập với nhau bằng giấy vay tiền viết tay, nội dung ghi trong giấy vay tiền là do tôi viết và ký xác nhận, không có người chứng kiến, không cầm cố tài sản làm tin. Đến hạn trả nợ do điều kiện kinh tế khó khăn nên chưa trả được nợ như thỏa thuận với ông Thái Khắc H, sau đó ông H đòi nợ nhiều lần thì tôi đã trả cho ông H số tiền 20.000.000 đồng gốc không nhớ cụ thể thời gian trả nợ và cũng không viết giấy biên nhận, số tiền gốc còn lại và lãi suất đến nay vẫn chưa trả.

Nay ông Thái Khắc H khởi kiện yêu cầu tôi phải trả số tiền gốc 40.000.000đồng và lãi suất theo quy định pháp luật thì tôi không đồng ý mà chỉ đồng ý trả số tiền gốc còn lại là 20.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án là đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Đối với việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn đang chấp hành án nên xin vắng mặt theo quy định cần chấp nhận.

Về nội dung: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia phiên tòa nhận thấy vào ngày 13/02/2018 ông Thái Khắc H có cho ông Cao Thanh B vay số tiền 40.000.000 đồng là có căn cứ và có giấy vay tiền do ông Thái Khắc H xuất trình để chứng minh, đến hạn trả nợ ông Cao Thanh B chưa trả nợ cho ông Thái Khắc H nên ông H khởi kiện yêu cầu trả nợ là đúng đắn cần chấp nhận. Phía ông Cao Thanh B cho rằng đã trả nợ số tiền gốc 20.000.000 đồng nhưng không có chứng cứ chứng minh, còn ông Thái Khắc H không thừa nhận nên không thể chấp nhận. Đối với số tiền 2.400.000 ông H đồng ý trừ vào tiền nợ gốc nên Đề nghị Hội đồng xét xử.

- Căn cứ các Điều 463, Điều 466 BLDS 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thái Khắc H.

Buộc ông Cao Thanh B phải trả cho ông Thái Khắc H số tiền gốc 37.600.000 đồng, không tính lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Xác định quan hệ pháp luật là vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, bị đơn có nơi cư trú tại huyện C, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Cao Thanh B có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX áp dụng các Điều 227, 228 BLTTDS để xét xử vụ án theo quy định pháp luật là phù hợp.

[2] Về nội dung:

Vào ngày 13/02/2018 ông Thái Khắc H có cho ông Cao Thanh B vay số tiền 40.000.000đ, mục đích vay để dùng vào việc cá nhân. Khi vay hai bên có viết “giấy vay tiền”, nội dung trong giấy vay tiền là do ông B ghi và ký vào bên người vay tiền, thời hạn trả nợ 30 ngày là đúng thực tế (điều này được ông B thừa nhận). Khi vay tiền chỉ có một mình ông Cao Thanh B, không liên quan đến vợ con ông B. Đến hạn trả nợ ông Thái Khắc H đã đòi tiền nhiều lần nhưng ông Cao Thanh B không trả, do đó ông Thái Khắc H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Cao Thanh B phải trả nợ số tiền gốc là 40.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Phía ông Cao Thanh B không đồng ý trả nợ số tiền 40.000.000 đồng gốc theo yêu cầu khởi kiện của ông Thái Khắc H mà chỉ đồng ý trả 20.000.000 đồng gốc và lãi suất theo quy định vì ông B cho rằng đã trả cho ông H số tiền 20.000.000 đồng gốc nhưng ông B không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh cho lời trình bày của ông là có cơ sở, còn ông Thái Khắc H cương quyết không thừa nhận nên Hội đồng xét xử không thể chấp nhận ý kiến của ông Cao Thanh B.

Đối với số tiền 2.400.000 đồng lãi suất đã trả, tại phiên tòa cho ông Thái Khắc H đồng ý khấu trừ vào số tiền nợ gốc là có lợi cho bị đơn ông Cao Thanh B nên cần chấp nhận.

Về án phí: Ông Cao Thanh B là người cao tuổi và là người có công với cách mạng nên được miễn toàn bộ án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 227, 228, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự 2015

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thái Khắc H.

Buộc ông Cao Thanh B phải có trách nhiệm trả nợ cho ông Thái Khắc H số tiền 37.600.000 đồng (Ba bảy triệu sáu trăm ngàn đồng chẵn), không tính lãi suất

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015

Về án phí:

Ông Cao Thanh B được miễn toàn bộ án phí DSST

Ông Thái Khắc H được nhận lại số tiền 1.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0007116 ngày 11/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Cao Thanh B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ LỢI